

Số: 572/ CV-SHB

Hà Nội, ngày 05 tháng 10 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK TP.HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh,

1. Tên Tổ chức: Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội
2. Mã chứng khoán: SHB
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 77, Phố Trần Hưng Đạo, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội
4. Điện thoại: 024.39423388 Fax: 024.39410844
5. Người thực hiện công bố thông tin: Bà Ngô Thu Hà – Tổng Giám đốc
6. Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung công bố thông tin: Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB) công bố Nghị quyết của Hội đồng Quản trị thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

Thông tin này đã được công bố trên trang điện tử của Ngân hàng vào ngày ...05.../...10.../2023 tại đường dẫn: <https://www.shb.com.vn/category/nha-dau-tu/cong-bo-thong-tin/>.

Chúng tôi cam kết những thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, VP HĐQT

TM. NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN- HÀ NỘI *hu*



TỔNG GIÁM ĐỐC
Ngô Thu Hà



NGÂN HÀNG TMCP
SÀI GÒN – HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 10 năm 2023

Số: 24 /NQ-HĐQT

NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(V/v: Thông qua việc triển khai Phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho Người lao động SHB năm 2023)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN – HÀ NỘI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 11/04/2023 của Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Quản trị số..06./BB-HĐQT ngày 04././10./2023 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc triển khai Phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho Người lao động của Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB) năm 2023 (ESOP 2023) như sau:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn – Hà Nội
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu trước khi phát hành: 3.619.398.113 cổ phiếu, trong đó:
 - + Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 3.618.901.927 cổ phiếu
 - + Số lượng cổ phiếu quỹ: 496.186 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu chào bán: 45.120.000 cổ phiếu
- Tổng giá trị cổ phần chào bán (theo mệnh giá): 451.200.000.000 đồng
- Tỷ lệ phát hành dự kiến (số lượng cổ phiếu chào bán/ tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 1,25%

- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Phương án sử dụng vốn:
Số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu cho Người lao động dự kiến là **451.200.000.000 đồng**, được sử dụng để bổ sung vốn cho hoạt động cho vay, đầu tư, cấp tín dụng của SHB:

STT	Phương án sử dụng vốn	Số tiền sử dụng (đồng)	Thời gian giải ngân dự kiến
	Bổ sung vốn kinh doanh	451.200.000.000	
1	Cho vay doanh nghiệp, trong đó:	401.200.000.000	Dự kiến Quý III - IV/2023 hoặc cho đến khi hoàn thành thủ tục phát hành theo quy định
	- Cho vay bổ sung vốn lưu động, tài trợ TSCĐ	100.000.000.000	
	- Cho vay sản xuất kinh doanh, thực hiện dự án	301.200.000.000	
2	Cho vay cá nhân:	50.000.000.000	

- Đối tượng phát hành, tiêu chuẩn người lao động tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng: Quy định tại Khoản 1, 2 và 3 Điều 2 Nghị quyết này.
- Phương thức phát hành: Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho Người lao động của SHB.
- Thời gian hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phổ thông phát hành cho Người lao động sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 18 tháng kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
- Xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phần không phân phối hết sau đợt phát hành (nếu có): Chi tiết tại điểm b khoản 3 Điều 2 Nghị quyết này.
- Thời gian dự kiến phát hành: Dự kiến trong năm 2023.

Đăng ký chứng khoán bổ sung và niêm yết bổ sung đối với toàn bộ cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho Người lao động năm 2023 theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Thông qua chi tiết Đối tượng áp dụng, Tiêu chuẩn Người lao động tham gia chương trình và Nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng trong đợt Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho Người lao động.

1. Đối tượng áp dụng:

a. Đối tượng áp dụng:

Phương án phát hành áp dụng cho Người lao động thuộc các đối tượng sau:

- Thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT), Thành viên Ban Kiểm soát (BKS);

- Cán bộ nhân viên ký Hợp đồng lao động (HĐLĐ) với SHB đáp ứng tiêu chuẩn quy định;

b. Đối tượng không áp dụng

- Người lao động có đơn xin thôi việc, đơn phương chấm dứt HĐLĐ; đang trong thời gian Xử lý kỷ luật (*sau đây viết tắt là "XLKL"*); đang xem xét XLKL trên cơ sở đã có Quyết định thành lập Hội đồng XLKL (hoặc các văn bản có giá trị tương đương về việc thành lập Hội đồng XLKL); đang trong thời gian tạm đình chỉ công tác/chức vụ theo Quyết định của cấp có thẩm quyền hoặc đã bị XLKL lao động từ mức Khiển trách trở lên trong vòng 01 năm tính đến thời điểm lập danh sách Người lao động tham gia Chương trình ESOP.
- Người lao động nghỉ không lương với thời hạn từ 06 tháng trở lên tính đến ngày lập danh sách Người lao động tham gia Chương trình ESOP.
- Người lao động đang tạm hoãn HĐLĐ hoặc đang nghỉ việc không có lý do.
- Người Lao động là người có quốc tịch nước ngoài.

2. Tiêu chuẩn người lao động tham gia chương trình:

- Là thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát SHB đương nhiệm nhiệm kỳ 2022 – 2027.
- Đối với Cán bộ Quản lý, Chuyên gia, Trợ lý HĐQT, Trợ lý Ban Tổng Giám đốc, Thư ký HĐQT, Thư ký Ban Tổng Giám và các chức danh tương đương:
 - Về thời gian làm việc: ký HĐLĐ chính thức tại SHB từ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm 15/05/2023;
 - Về kết quả Xếp loại lao động: XLLĐ năm gần nhất đạt từ A3 trở lên.
- Đối với Chuyên viên/Nhân viên và các chức danh tương đương:
 - Về thời gian làm việc: ký HĐLĐ chính thức tại SHB từ 24 tháng trở lên tính đến thời điểm 15/05/2023;
 - Về kết quả Xếp loại lao động: XLLĐ năm gần nhất đạt từ A3 trở lên.

3. Nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng :

Nguyên tắc phân phối cổ phiếu được xác định trên cơ sở các nhóm yếu tố gồm:

- Hiệu quả làm việc (80% số cổ phiếu ESOP phát hành): Được cụ thể hóa theo nhóm chức danh, có tính đến hiệu quả của đơn vị và hiệu quả cá nhân.
- Thâm niên làm việc (20% số cổ phiếu ESOP phát hành).

Công thức xác định số lượng cổ phiếu đến từng người lao động:

$Cổ\ phiếu\ của\ từng\ Người\ lao\ động\ (X_i) = Cổ\ phiếu\ phân\ phối\ theo\ Hiệu\ quả\ của\ từng\ nhóm\ chức\ danh\ (Y_i) + Cổ\ phiếu\ phân\ phối\ theo\ thâm\ niên\ (Z_i)$

(Chi tiết công thức tính theo Phụ lục đính kèm Nghị quyết).

- Nguyên tắc làm tròn: cổ phiếu phân phối theo nguyên tắc trên được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
- Xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phần không phân phối hết sau đợt phát hành (nếu có):

- Đối với phần lẻ cổ phần: Sẽ được phân phối cho Chủ tịch Công đoàn SHB;
- Đối với cổ phần không phân phối hết: Trong trường hợp người lao động không thực hiện quyền mua, thực hiện quyền mua không hết, Hội đồng quản trị quyết định phân phối số cổ phiếu còn lại này cho người lao động khác của Ngân hàng với cùng mức giá chào bán cho người lao động theo danh sách ban đầu.

Điều 3. Thông qua dự thảo Quy chế phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho Người lao động của Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội năm 2023.

Điều 4. Thông qua Danh sách Người lao động được lựa chọn tham gia Chương trình ESOP năm 2023 (Danh sách được đính kèm Nghị quyết này).

Điều 5. Hội đồng Quản trị giao Chủ tịch Hội đồng Quản trị thay mặt Hội đồng quản trị quyết định các nội dung công việc, ký và ban hành các văn bản, tài liệu liên quan:

- Ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho Người lao động của Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội năm 2023;
- Quyết định thời gian thực hiện và báo cáo với cơ quan có thẩm quyền về việc phát hành, thực hiện các thủ tục liên quan theo quy định của pháp luật và của cơ quan có thẩm quyền;
- Các công việc khác để hoàn tất việc phát hành bao gồm nhưng không giới hạn việc điều chỉnh các nội dung theo nghị quyết này để phù hợp hoạt động của SHB, quy định của pháp luật và/hoặc yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền;

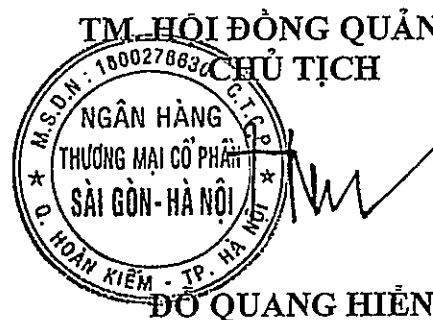
Trên cơ sở quyền hạn và nhiệm vụ được giao, Chủ tịch Hội đồng Quản trị được ủy quyền cho Tổng Giám đốc thực hiện các công việc liên quan bao gồm nhưng không giới hạn: giải trình, ban hành công văn, hồ sơ trong quá trình triển khai thực hiện theo đúng thẩm quyền.

Điều 6. Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Văn phòng Hội đồng Quản trị và Phụ trách các đơn vị liên quan thuộc Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB) chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. / *mu*

Nơi nhận:

- Như Điều 6 (để t/hiện);
- Thành viên HĐQT, BKS (để biết);
- Lưu VT, VP HĐQT.



PHỤ LỤC: PHƯƠNG PHÁP TÍNH SỐ CỔ PHIẾU NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC MUA TRONG ĐỢT PHÁT HÀNH ESOP NĂM 2023 CỦA SHB

Công thức xác định số lượng cổ phiếu Người lao động được mua trong đợt phát hành ESOP năm 2023 của SHB:

Cổ phiếu của từng Người lao động (X_i) = Cổ phiếu phân phối theo Hiệu quả của từng nhóm chức danh (Y_i) + Cổ phiếu phân phối theo thâm niên (Z_i)

Trong đó:

- X_i : là tổng số lượng cổ phiếu ESOP của Người lao động thứ i
- Y_i : là số lượng cổ phiếu phân phối theo hiệu quả công việc của từng nhóm chức danh, xác định theo công thức sau:

$$\text{Số lượng cổ phiếu phân phối theo hiệu quả của Người lao động}_i = (A \times B) \times \frac{C+D}{\Sigma(C+D)}$$

Trong đó:

- A : Tổng quỹ cổ phiếu ESOP được phân phối theo hiệu quả công việc của từng nhóm chức danh;
- B : Tỷ lệ phân phối cổ phiếu ESOP cho từng nhóm Người lao động theo hiệu quả
- C : Hệ số Hiệu quả công việc của đơn vị;
- D : Hệ số Hiệu quả công việc của Người lao động i (nếu có);
- $\Sigma(C + D)$: Tổng hệ số Hiệu quả công việc đơn vị và hệ số Hiệu quả công việc cá nhân của toàn bộ Người lao động thuộc từng nhóm;
- Z_i : là số lượng cổ phiếu phân phối theo thâm niên, xác định theo công thức sau:

$$\text{Số lượng cổ phiếu phân phối theo thâm niên của CBNV}_i = F \times \frac{G}{\Sigma(G)}$$

Trong đó:

- F : Tổng quỹ cổ phiếu ESOP được phân phối theo thâm niên;
- G : Hệ số thâm niên làm việc của Người lao động i
- $\Sigma(G)$: Tổng hệ số thâm niên làm việc của toàn bộ Người lao động;

➤ **Phân nhóm chức danh:**

Nội dung	Chức danh quản lý	Chức danh chuyên môn	Tỷ lệ phân phối từng nhóm
Nhóm 1	Thành viên Hội đồng Quản trị		3%
Nhóm 2	Thành viên Ban Kiểm soát		1%
Nhóm 3	Thành viên Ban Tổng Giám đốc		3%
Nhóm 4	Ban Giám đốc Khối; Kế toán trưởng; Chánh/Phó chánh phụ trách/Phó Chánh	Cố vấn cao cấp HĐQT	3%

Nội dung	Chức danh quản lý	Chức danh chuyên môn	Tỷ lệ phân phối từng nhóm
	Văn phòng HĐQT/Văn phòng Tổng Giám đốc; Chủ tịch/Chủ nhiệm Ủy ban trực thuộc Hội đồng Quản trị; Các chức danh tương đương.		
Nhóm 5	Ban Giám đốc/Trung tâm; Ban Giám đốc Chi nhánh; Trưởng phòng các đơn vị trực thuộc HĐQT; Các chức danh tương đương.	Chuyên gia cao cấp/ Chuyên gia thuộc VP HĐQT/VP Tổng Giám đốc; Trợ lý HĐQT/ Trợ lý Tổng Giám đốc	19%
Nhóm 6	Trưởng phòng tại Trụ sở chính và Đơn vị kinh doanh Giám đốc Phòng giao dịch và các chức danh tương đương	Trợ lý các Phó Tổng Giám đốc; Chuyên gia tại Trụ sở chính; Thư ký Chủ tịch HĐQT (trường hợp tương đương quản lý cấp phòng), Chuyên viên cấp 3.	19%
Nhóm 7	Phó Trưởng phòng tại Trụ sở chính và Đơn vị kinh doanh; Phó Giám đốc Phòng giao dịch và các chức danh tương đương.	Thư ký Ban Tổng Giám đốc; Chuyên viên cấp 2/ Kiểm soát viên/ Giao dịch viên cấp 2 tại TSC và Đơn vị kinh doanh	17%
Nhóm 8		Chuyên viên cấp 1/ Giao dịch viên cấp 1 tại Trụ sở chính và Đơn vị kinh doanh	16%
Nhóm 9		Chuyên viên/ Giao dịch viên tại Trụ sở chính và Đơn vị kinh doanh	15%
Nhóm 10		Nhân viên/ Giao dịch viên sơ cấp tại Trụ sở chính và Đơn vị kinh doanh	5%
Tổng			100%

➤ **Hiệu quả đơn vị**

- Đối với Đơn vị kinh doanh: hệ số hiệu quả được áp dụng trên cơ sở:
 - (i) % hoàn thành kế hoạch lợi nhuận 2022 và
 - (ii) Kết quả xếp hạng của Chi nhánh năm 2022. Cụ thể như sau:

Handwritten signature

Kết quả %HT LN	Hạng 1	Hạng 2	Hạng 3	Hạng 4	Hạng 5	Hạng 6
> 120%	5,0	4,5	4,0	3,5	3,0	2,5
110% - 120%	4,5	4,0	3,5	3,0	2,5	2,0
100% - 110%	4,0	3,5	3,0	2,5	2,0	1,5
75% - 100%	3,5	3,0	2,5	2,0	1,5	1,0
50% - 75%	3,0	2,5	2,0	1,5	1,0	0,5
<50%	2,5	2,0	1,5	1,0	0,5	0,0

Ghi chú:

- Cách thức phân đoạn tỷ lệ % hoàn thành LNTT: tương tự phân nhóm đánh giá xếp loại của CBNV (A*: KPIs \geq 120%, A1: 110% \leq KPIs<120%, A2: 100% \leq KPIs<110%, A3: 75% \leq KPIs<100%, B: 50% \leq KPIs<75%, C: KPIs<50%)
- Nguyên tắc xây dựng hệ số phân phối cổ phiếu theo hiệu quả của đơn vị tại bảng nêu trên: áp dụng cách biệt giữa các hệ số là 0,5
 - Đối với Trụ sở chính: áp dụng hệ số hiệu quả bằng bình quân hệ số của toàn bộ Người lao động tại Đơn vị kinh doanh. Hệ số áp dụng là 3,0.

➤ **Hiệu quả cá nhân:**

Hiệu quả cá nhân thông qua Hệ số Xếp loại lao động (XLLĐ) như sau:

- Có XLLĐ xếp loại A*: Hệ số là 4
- Có XLLĐ xếp loại A1: Hệ số là 3
- Có XLLĐ xếp loại A2: Hệ số là 2
- Có XLLĐ xếp loại A3: Hệ số là 1.

➤ **Thâm niên:**

- Thời gian làm việc tại SHB dưới 05 năm: Hệ số là 1
- Thời gian làm việc tại SHB từ 05 đến dưới 10 năm: Hệ số là 2
- Thời gian làm việc tại SHB từ 10 năm trở lên: Hệ số là 3.

C.P * 10%

the